

Bản án số: **168/2021/DS-ST**
Ngày 26-11-2021
V/v Tranh chấp về hợp đồng chuyển
nhượng quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan
2. Ông Lê Quốc Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 134/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 394/2021/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Hồng Văn Đ, sinh năm 1980 (Có mặt)

1.2. Bà Nguyễn Thị Bé Th, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh Đ, xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG.

+ *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Luật sư Trần Thanh Ph thuộc Văn phòng Luật sư Trần Thanh Ph thuộc Đoàn luật sư thành phố CT. Trụ sở: phường Hưng L, Quận NK, thành phố CT. (Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1985

Địa chỉ: khóm TH, phường MT, thành phố LX, tỉnh AG (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Phần trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th trình bày: Ngày 08/10/2020, ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn

Thị Bé Th có thỏa thuận với bà Nguyễn Thị Thanh H để nhận chuyển nhượng các phần đất sau đây:

1/Phần đất có diện tích 247,6m² tại thửa đất số 266, tờ bản đồ số 29. Tọa lạc tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930162, ngày 19/4/2019 do bà Nguyễn Thị Thanh H đứng tên.

2/Phần đất có diện tích 139m² tại thửa đất số 267, tờ bản đồ số 29. Tọa lạc tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930160, ngày 19/4/2019 do bà Nguyễn Thị Thanh H đứng tên.

3/Phần đất có diện tích 360m² tại thửa đất số 263, tờ bản đồ số 29. Tọa lạc tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930161, ngày 19/4/2019 do bà Nguyễn Thị Thanh H đứng tên.

- Giá chuyển nhượng các phần đất trên là 154.000.000 đồng theo Hợp đồng được công chứng tại Văn phòng Công chứng Long Xuyên ngày 08/10/2020. Gia hai bên thỏa thuận bên ngoài theo giá thị trường là 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*)

- Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bên B (tức là ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé Th) thanh toán tiền một lần cho bên A (tức là bà Nguyễn Thị Thanh H). Bên A có nghĩa vụ chuyển giao đầy đủ diện tích, đúng hiện trạng sử dụng đất cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất (Bản chính) cho bên B sau khi ký hợp đồng này.

- Sau khi công chứng, ông Đ và bà Bé Th tiến hành vay tiền Ngân hàng để thanh toán cho bà H, khoảng 04 ngày sau khi ông Đ và bà Bé Th vay được tiền để thanh toán cho bà H thì bà H không thực hiện hợp đồng. Hiện nay, bà H không nhận tiền thanh toán của ông Đ và bà Bé Th, toàn bộ các bản Hợp đồng đã ký kết và công chứng do bà H giữ.

Vì vậy, ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé Th yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bà Nguyễn Thị Thanh H thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được ký kết giữa ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé Th với bà Nguyễn Thị Thanh H, ngày 08/10/2020.

* *Phần trình bày bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H thể hiện nội dung:* Ngày 08/10/2020, bà cùng ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé Th đến Văn phòng Công chứng Long Xuyên để thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng các quyền sử dụng đất sau:

1/ Phần đất có diện tích 247,6m² , thửa đất số 266, tờ bản đồ số 29. Vị trí đất tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930162 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh AG cấp ngày 19/4/2019.

2/ Phần đất có diện tích 139m² , thửa đất số 267, tờ bản đồ số 29. Vị trí đất tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930160 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh AG cấp ngày 19/4/2019.

3/ Phần đất có diện tích 360m² , thửa đất số 263, tờ bản đồ số 29. Vị trí đất tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930161 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh AG cấp ngày 19/4/2019.

- Theo thỏa thuận tại Hợp đồng chuyển nhượng số công chứng 2534, quyền số 18TP/CC-HĐGD, ngày 08/10/2020, ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé Th thanh toán một lần bằng tiền mặt ngay sau khi ký hợp đồng công chứng. Nhưng, khi ký hợp đồng công chứng xong, ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé Th không thực hiện thanh toán tiền ngay như thỏa thuận trong hợp đồng công chứng. Cũng vì sự việc này, đã gây nhiều ảnh hưởng và tổn thất cho bà H, công việc và cuộc sống của bà H gặp nhiều khó khăn, gia đình bà H cũng vì sự việc này mà xảy ra những xáo trộn không đáng có.

- Bà có nghĩa vụ chuyển giao bản chính các giấy tờ về quyền sử dụng đất và các giấy tờ có liên quan cho ông Đ và bà Bé Th nhưng đó là khi ông Đ và bà Th trả đủ toàn bộ tiền chuyển nhượng cho bà. Nhưng nay ông Đ và bà Th trình bày với Tòa là “ Bà H không nhận tiền theo thỏa thuận” là không đúng, bà Th nói với bà H là “Khi nào giao hồ sơ chuyển nhượng nộp vào một cửa và một cửa trả ra giấy hẹn thì bà Th trả tiền cho bà H” tuy nhiên bà không đồng ý với yêu cầu này.

- Ông Đ và bà Th đi mua đất mà khi thực hiện công chứng xong mới tiến hành vay tiền ở Ngân hàng và Ngân hàng làm thủ tục duyệt hồ sơ vay, thẩm định, giải ngân trong 04 ngày là điều hết sức vô lý. Trong khi những ngày trước khi ra công chứng, bà Th nói với bà là tiền đã chuẩn bị sẵn, chỉ đợi ký giấy tờ với bà xong nhưng giờ lại cho rằng có thỏa thuận sau 04 ngày ký hợp đồng chuyển nhượng sau khi công chứng xong mới cho rằng không đủ tiền nên chậm thực hiện việc giao tiền và phải đi vay.

- Sự việc này là do ông Đ và bà Th nhằm mục đích trục lợi hay thủ đoạn gì thì bà không biết, giờ tiền của ông Đ, bà Th và đất của bà, tài sản ai nấy giữ. Sau nhiều sự việc rắc rối và bà xét thấy có quá nhiều mâu thuẫn trong việc chuyển nhượng này, bà quyết định không chuyển nhượng diện tích đất nêu trên cho ông Đ và bà Th.

Nay, bà quyết định không chuyển nhượng diện tích đất nêu trên cho ông Đ và bà Th, bà yêu cầu Tòa án: Tuyên hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Long Xuyên số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th

* Tại phiên tòa:

+ Nguyên đơn ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th yêu cầu tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được ký kết giữa ông bà với bà Nguyễn Thị Thanh H tại Văn phòng Công chứng LX ngày 08/10/2020. Ông Đ, bà Th đồng ý giao tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà H theo gia hai bên thỏa thuận với giá là 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*);

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Đ, bà Th, luật sư Trần Thanh Ph đưa ra các quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo ý chí của nguyên đơn do hợp đồng tuân thủ theo các quy định của pháp luật tại Điều 4, Điều 5 của Luật công chứng và Điều 413 của Bộ luật dân sự quy định;

+ Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà yêu cầu tuyên hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng LX số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th;

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th, đồng ý theo yêu cầu của bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Long Xuyên số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

[1.1] Ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th khởi kiện yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất hai bên đã ký, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H không đồng ý yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất

[1.2] Hội đồng xét xử xác định yêu cầu khởi kiện là tranh chấp đối với hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng LX công chứng số 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th đây là tranh chấp về giao dịch dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ tranh chấp xác định để giải quyết đối với vụ án là Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Điều 500 của Bộ luật Dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, giữa các đương sự thống nhất trình bày ngày 08/10/2020, ông Hồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị Bé Th, bà Nguyễn Thị Thanh H có thỏa thuận chuyển nhượng các phần đất:

[2.1.1] Phần đất có diện tích 247,6m² tại thửa đất số 266, tờ bản đồ số 29 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930162 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh AG cấp ngày 19/4/2019 do bà Nguyễn Thị Thanh H đứng tên. Đất tọa lạc tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG.

[2.1.2] Phần đất có diện tích 139m² tại thửa đất số 267, tờ bản đồ số 29 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930160 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh AG cấp ngày 19/4/2019 do bà Nguyễn Thị Thanh H đứng tên. Đất tọa lạc tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG.

[2.1.3] Phần đất có diện tích 360m² tại thửa đất số 263, tờ bản đồ số 29 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CQ 930161 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh AG cấp ngày 19/4/2019 do bà Nguyễn Thị Thanh H đứng tên. Đất tọa lạc tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG.

[2.1.4] Giá chuyển nhượng các phần đất trên được ghi tại hợp đồng được công chứng tại Văn phòng Công chứng LX ngày 08/10/2020 là 154.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi bốn triệu đồng*) là theo giá đất do nhà nước quy định còn giá hai bên thỏa thuận chuyển nhượng là cao hơn giá được ghi tại hợp đồng chuyển nhượng nhằm giảm tiền thuế.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy, các đương sự thừa nhận khi hai bên làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất phía nguyên đơn chưa thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thanh toán tiền theo giá hai bên thỏa thuận chuyển nhượng theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 tại hợp đồng ngày 08/10/2020 và phía bị đơn cũng chỉ ký tên vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Còn lại đối với tất cả bản chính của các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bản chính của Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 08/10/2020, vẫn do bà Nguyễn Thị Thanh H giữ phía ông Đ, bà Th không giữ bất cứ các giấy tờ gì liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng.

[4] Đối với nghĩa vụ giao tiền thì nguyên đơn chưa thực hiện là có vi phạm về điều khoản về nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng chuyển nhượng tại khoản 2 Điều 4 của hợp đồng ngày 08/10/2020 và phía nguyên đơn chưa nhận được tài sản là các diện tích đất tọa lạc tại xã Phú Th, huyện TS, tỉnh AG thì nhận thấy nội dung thỏa thuận tại hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là phù hợp theo quy định tại Điều 502 của bộ luật dân sự năm 2015. Tuy nhiên, đối với hiệu lực của hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì nhận thấy giữa các bên chưa giao nhận tài sản là diện tích đất theo các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do hai bên thỏa thuận tại hợp đồng và cũng chưa thực hiện bất kỳ việc xác lập hay chuyển giao quyền được quy định tại Điều 503 của bộ luật dân sự năm 2015 và theo quy định tại khoản 3 Điều 188 Luật đất đai quy định: “ *Việc chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, thế chấp*

quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất phải đăng ký tại cơ quan đăng ký đất đai và có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký vào sổ địa chính”, tại thời điểm hai bên ký kết hợp đồng từ ngày 08/10/2020 cho đến nay nhưng ông Đ, bà Bé Th vẫn không thực hiện việc sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

[5] Do đó, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa hai bên vẫn chưa có hiệu lực và các bên thống nhất mặc dù ký kết hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 08/10/2020 nhưng việc giao nhận tiền chưa thực hiện, tài sản phía bị đơn vẫn đang giữ và quản lý, sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ và Điều 503 của Bộ luật dân sự để chấp nhận đối với yêu cầu của bà H đề tuyên hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 08/10/2020 được Văn phòng Công chứng LX công chứng với số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th

[5.1] Đối với hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng Công chứng LX số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th thì phía nguyên đơn nại ra lý do phía bị đơn không đồng ý nhận tiền chuyển nhượng tuy nhiên Hội đồng xét thấy vào thời điểm thỏa thuận tại hợp đồng chuyển nhượng hai bên không có bất cứ thỏa thuận nào ngoài hợp đồng để xác định thời gian giao tiền chuyển nhượng cũng như không có bất cứ chứng cứ thể hiện việc hai bên thống nhất cho thời hạn giao nhận tiền và giao nhận đối với hợp đồng chuyển nhượng bản chính cùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thỏa thuận tại hợp đồng chuyển nhượng.

[5.2] Vào thời điểm khi ký kết hai bên không thực hiện được hợp đồng thì phía nguyên đơn cũng lường trước được hậu quả xảy ra nếu vay tiền của ngân hàng nhưng không thực hiện được chuyển nhượng ông bà sẽ phải chịu nghĩa vụ trả lãi cho ngân hàng. Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đ, bà Th thừa nhận đối với việc vay tiền nhằm thanh toán cho bà H nhưng không giao tiền được thì mười ngày sau ông bà đã tắt toán đối với hợp đồng vay tiền tại ngân hàng xong và trong vụ án phía nguyên đơn không có chứng cứ chứng minh thiệt hại xảy ra và tại phiên tòa xác định tiếp tục yêu cầu thực hiện hợp đồng ngoài ra không yêu cầu bồi thường thiệt hại do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết đối với thiệt hại xuất phát từ việc hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng Công chứng LX số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 ký kết giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th.

[5.3] Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Thanh H đồng ý hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 154.000 đồng lệ phí khi ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại văn phòng công chứng. Hội đồng xét thấy việc tự nguyện của bà H không trái với quy định của pháp luật nên công nhận sự tự nguyện trả lệ phí cho ông Đ, bà Th.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[6.1] Yêu cầu khởi kiện của ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th không Đ chấp nhận nên ông bà phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[6.2] Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- + Điều 500, Điều 501, Điều 502, Điều 503 Bộ luật dân sự năm 2015;
- + Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 90, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, Điều 232, khoản 2 Điều 246, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
- + Khoản 3 Điều 188 Luật đất đai năm 2013;
- + Khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Long Xuyên số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020.

2. Chấp nhận yêu cầu của bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H hủy hợp đồng chuyển nhượng đối với ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th.

[2.1] Hủy hợp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng LX số công chứng 18TP/CC-HĐGD ngày 08/10/2020 được ký kết giữa ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th với bà Nguyễn Thị Thanh H.

[2.2] Công nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thanh H tại phiên tòa hoàn trả 154.000 đồng (*Một trăm năm mươi bốn nghìn đồng*) tiền lệ phí công chứng cho ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Nguyên đơn ông Hồng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Bé Th mỗi người phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002829 10/5/2021 mang tên ông Hồng Văn Đ và biên lai thu số 0002830 ngày 10/5/2021 mang tên bà Nguyễn Thị Bé Th nên ông Đ, bà Bé Th đã nộp tại

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên. Ông Đ, bà Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Bà Nguyễn Thị Thanh H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự “ Để thi hành”;
- VKSND.TPLX;
- TAND.An Giang;
- Lưu: hồ sơ; VP.

Trịnh Ngọc Thúy

